

Số: 79 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 23 tháng 01 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hợp tác quốc tế; lĩnh vực Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; lĩnh vực Nhiếp ảnh; lĩnh vực Văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Nông

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3698/QĐ-BVHTTDL ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 4184/QĐ-BVHTTDL ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hợp tác quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-BVHTTDL ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Nhiếp ảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 96/QĐ-BVHTTDL ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 08/TTr-SVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hợp tác quốc tế; lĩnh vực Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; lĩnh



vực Nghiệp ảnh; lĩnh vực Văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Có Phụ lục danh mục chi tiết kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, cập nhật thành phần hồ sơ, trình tự, quy trình thực hiện đối với các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung kèm theo Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Nông; Văn phòng UBND tỉnh niêm yết, công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Các thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định này tương ứng với các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/01/2024.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC – Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Viên Thông Đắk Nông;
- Lưu: VT, TTPVHCC, NC (Lg).

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Chiến**





## PHỤ LỤC

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ LĨNH VỰC HỢP TÁC QUỐC TẾ; LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM; LĨNH VỰC NHIẾP ẢNH; LĨNH VỰC VĂN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH ĐẮK NÔNG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **79** /QĐ-UBND ngày **23** tháng **11** năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỢP TÁC QUỐC TẾ; LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM; LĨNH VỰC NHIẾP ẢNH**

TT	Mã TTHC Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH</b>						
Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đắk Nông – Số 98, đường 23/3, Phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông						
<b>A</b>	<b>VĂN HÓA</b>					
<b>A1.</b>	<b>Hợp tác quốc tế</b>					
1	<b>1.006412</b> Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	<b>1. Thành phần hồ sơ:</b> (1) Đơn đề nghị thành lập chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ); (2) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động của cơ sở văn	<b>1. Trình tự thực hiện:</b> <b>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</b> Cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam đề nghị cấp Giấy chứng nhận nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ: <a href="https://dichvucong.daknong.gov.vn">https://dichvucong.daknong.gov.vn</a> .	Không	- Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20/9/2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số	Thủ tục này được sửa đổi, bổ sung về mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý



		<p>hóa nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>(3) Báo cáo kết quả hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoặc Giấy phép đến thời điểm đề nghị thành lập chi nhánh;</p> <p>Các văn bản trong hồ sơ nếu bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt.</p> <p><b>2. Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công chuyển hồ sơ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p><b>Bước 2. Xử lý hồ sơ</b></p> <p>- Trong thời hạn 11,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu, trình UBND tỉnh xem xét, cấp Giấy chứng nhận.</p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ UBND tỉnh xem xét, cấp Giấy chứng nhận và gửi bản sao Giấy chứng nhận đó đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian 05 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi văn bản yêu cầu Cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.</p> <p><b>Bước 3. Trả kết quả</b></p> <p>UBND tỉnh trả kết quả thực hiện cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p><b>2. Thời gian giải quyết:</b> 15 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ</p>		<p>điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.</p>
--	--	---	--	---



			<p>hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công : 0,5 ngày;</li> <li>- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 11,5 ngày;</li> <li>- UBND tỉnh: 03 ngày.</li> </ul>			
2	<p><b>1.001082</b></p> <p>Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam</p>	<p><b>1. Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>(1) Đơn đề nghị cấp lại theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ;</p> <p>(2) Giấy chứng nhận (đối với trường hợp bị rách, hỏng);</p> <p>(3) Giấy chứng nhận và các tài liệu chứng minh việc thay đổi nội dung của Giấy chứng nhận;</p> <p>Các văn bản trong hồ sơ nếu bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt.</p> <p><b>2. Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.</p>	<p><b>1. Trình tự thực hiện:</b></p> <p><b>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</b></p> <p>Cơ sở văn hóa nước tại Việt Nam đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ: <a href="https://dichvucong.daknong.gov.vn">https://dichvucong.daknong.gov.vn</a>.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công chuyển hồ sơ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p><b>Bước 2. Xử lý hồ sơ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu, trình UBND tỉnh xem xét, cấp lại Giấy chứng nhận.</li> <li>- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ UBND tỉnh xem xét, cấp lại Giấy</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20/9/2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.</li> <li>- Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>	<p>Thủ tục này được sửa đổi, bổ sung về mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý</p>

			<p>chứng nhận và gửi bản sao Giấy chứng nhận đó đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian 05 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi văn bản yêu cầu Cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.</p> <p><b>Bước 3. Trả kết quả</b></p> <p>UBND tỉnh trả kết quả thực hiện cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p><b>2. Thời gian giải quyết:</b> 07 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ:</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công : 0,5 ngày;</p> <p>- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 4,5 ngày;</p> <p>- UBND tỉnh: 02 ngày.</p>			
3	<p><b>1.001091</b></p> <p>Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại</p>	<p><b>1. Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>(1) Đơn đề nghị gia hạn theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ;</p> <p>(2) Báo cáo kết quả hoạt động của chi nhánh kể từ khi có</p>	<p><b>1. Trình tự thực hiện:</b></p> <p><b>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</b></p> <p>Ít nhất 45 ngày làm việc trước ngày Giấy chứng nhận hết thời hạn, cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam có nhu cầu gia hạn Giấy chứng nhận nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm</p>	Không	<p>- Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20/9/2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Nghị định số</p>	<p>Thủ tục này được sửa đổi, bổ sung về mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý</p>



Việt Nam	<p>Giấy chứng nhận đến thời điểm đề nghị gia hạn;</p> <p>Các văn bản trong hồ sơ nếu bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt.</p> <p><b>2. Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.</p>	<p>Phục vụ Hành chính công hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ: <a href="https://dichvucong.daknong.gov.vn">https://dichvucong.daknong.gov.vn</a>.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công chuyển hồ sơ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p><b>Bước 2. Xử lý hồ sơ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu, trình UBND tỉnh xem xét, gia hạn Giấy chứng nhận.</li> <li>- Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ UBND tỉnh xem xét, gia hạn Giấy chứng nhận và gửi bản sao gia hạn Giấy chứng nhận đó đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian 05 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi văn bản yêu cầu Cơ sở văn hóa nước tại Việt Nam bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.</li> </ul> <p><b>Bước 3. Trả kết quả</b></p> <p>UBND tỉnh trả kết quả thực hiện cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả cho tổ chức, cá</p>		<p>89/2023/NĐ-CP ngày 12/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.</p>	
----------	---	---	--	--	--

			<p>nhân.</p> <p><b>2. Thời gian giải quyết:</b> 05 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công : 0,5 ngày;</li> <li>- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 3 ngày;</li> <li>- UBND tỉnh: 1,5 ngày.</li> </ul>		
--	--	--	--	--	--

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

<b>A1. Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm</b>						
1	<b>2.001496</b> Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	<p><b>1. Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>(1) Đơn đề nghị Phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh (phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 13/2013/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2013 sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành)</p> <p>(2) Hình ảnh tác phẩm nhập khẩu, nêu rõ chất liệu, kích thước.</p> <p><b>2. Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.</p>	<p><b>1. Trình tự thực hiện:</b></p> <p><b>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</b></p> <p>Tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ: <a href="https://dichvucong.daknong.gov.vn">https://dichvucong.daknong.gov.vn</a>.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công chuyển hồ sơ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p><b>Bước 2. Xử lý hồ sơ</b></p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ,</p>	<p><b>1. Đối với tác phẩm mỹ thuật</b></p> <p>+ Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 300.000 đồng/ tác phẩm/lần thẩm định.</p> <p>+ Đối với tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm số 49: 270.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định.</p>	<p>- Thông tư 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng quá quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Thông tư 260/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung văn hóa phẩm xuất khẩu, nhập khẩu.</p>	Thủ tục này được sửa đổi, bổ sung về mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý



			<p>nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có văn bản thông báo cho Thương nhân đề nghị bổ sung đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trong thời hạn 6,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có văn bản trả lời kết quả phê duyệt nội dung tác phẩm nhập khẩu. Trường hợp không phê duyệt nội dung tác phẩm, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Văn bản phê duyệt nội dung tác phẩm là cơ sở để Thương nhân làm thủ tục nhập khẩu tại hải quan.</p> <p><b>Bước 3. Trả kết quả</b></p> <p>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả kết quả thực hiện cho Trung tâm phục vụ Hành chính công để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p><b>2. Thời gian giải quyết:</b> 07 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ:</p> <p>- Trung tâm phục vụ Hành chính công : 0,5 ngày;</p> <p>- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 6,5 ngày.</p>	<p>+ Đối với tác phẩm thứ 50 trở đi: 240.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định, tối đa không quá 15.000.000 đồng</p> <p><b>2. Đối với tác phẩm nhiếp ảnh:</b></p> <p>+ Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 100.000 đồng/ tác phẩm/lần thẩm định.</p> <p>+ Đối với tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm số 49: 90.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định.</p> <p>+ Đối với tác phẩm thứ 50 trở đi: 80.000 đồng/tác phẩm/lần</p>	<p>- Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.</p>	
--	--	--	--	---	---	--

				thẩm định		
<b>A2</b>	<b>Nhiếp ảnh</b>					
1	<p><b>1.001704</b></p> <p>Thủ tục cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ Sở Văn hóa và Thể thao)</p>	<p><b>1. Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>a) Đơn đề nghị cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016);</p> <p>b) Danh sách tác phẩm bằng tiếng Việt (ghi rõ số thứ tự tác phẩm, tên tác phẩm, tên tác giả, chất liệu, kích thước, số lượng);</p> <p>c) Ảnh sẽ triển lãm có chú thích; ảnh in trên giấy kích thước nhỏ nhất 13x18cm hoặc ghi vào đĩa CD (đối với trường hợp nộp trực tiếp/nộp qua bưu chính), ảnh định dạng JPG hoặc PDF (đối với trường hợp nộp qua môi trường điện tử);</p> <p>d) Đối với trường hợp tổ chức triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại các địa điểm không phải là nhà triển lãm phải có văn bản đồng ý của chủ địa điểm tổ chức triển lãm;</p> <p>đ) Đối với các tác phẩm nhiếp ảnh khỏa thân lộ rõ danh</p>	<p><b>1. Trình tự thực hiện:</b></p> <p><b>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</b></p> <p>Tổ chức, cá nhân tổ chức triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ: <a href="https://dichvucong.daknong.gov.vn">https://dichvucong.daknong.gov.vn</a>.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công chuyển hồ sơ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p><b>Bước 2. Xử lý hồ sơ</b></p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm phản hồi lại về việc đã nhận được hồ sơ cho tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ theo Mẫu số 06 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 72/2016/NĐCP ngày 01 tháng 7 năm 2016.</p> <p>Trong thời hạn 6,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp</p>	Không	<p>- Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh. Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.</p> <p>- Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐCP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.</p>	<p>Thủ tục này được sửa đổi, bổ sung về mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý</p>



		<p>tính phải có văn bản thỏa thuận giữa người chụp ảnh và người được chụp về nội dung chụp, thời gian và phạm vi công bố tác phẩm.</p> <p><b>2. Số lượng hồ sơ:</b> (01) bộ.</p>	<p>lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép, trường hợp không cấp giấy phép phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.</p> <p>Sau khi được cấp phép nếu thay đổi nội dung, thời gian, địa điểm ghi trong giấy phép thì tổ chức, cá nhân tổ chức triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh phải làm lại thủ tục xin cấp phép</p> <p><b>Bước 3. Trả kết quả</b></p> <p>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả kết quả thực hiện cho Trung tâm phục vụ Hành chính công để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p><b>2. Thời gian giải quyết:</b> 07 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ Hành chính công : 0,5 ngày;</li> <li>- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 6,5 ngày</li> </ul>		
2	<p><b>1.001671</b></p> <p>Thủ tục cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền</p>	<p><b>1. Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>a) Đơn đề nghị cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016).</p> <p>b) Danh sách tác phẩm bằng</p>	<p><b>1. Trình tự thực hiện:</b></p> <p><b>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</b></p> <p>Tổ chức, cá nhân đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ:</p>	<p>- Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động Nhiếp ảnh. Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.</p> <p>- Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12</p>	<p>Thủ tục này được sửa đổi, bổ sung về mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý</p>

<p>của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ Sở Văn hóa và Thể thao)</p>	<p>tiếng Việt (ghi rõ số thứ tự tác phẩm, tên tác phẩm, tên tác giả, chất liệu, kích thước, số lượng);</p> <p>c) <i>Ảnh sẽ triển lãm có chú thích; ảnh in trên giấy kích thước nhỏ nhất 13x18 cm hoặc ghi vào đĩa CD (đối với trường hợp nộp trực tiếp/nộp qua bưu chính), ảnh định dạng JPG hoặc PDF (đối với trường hợp nộp qua môi trường điện tử);</i></p> <p>d) Thư mời, thông báo, sách ảnh (nếu có), văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng với đối tác nước ngoài đã được dịch ra tiếng Việt.</p> <p>đ) Đối với tác phẩm nhiếp ảnh khỏa thân lộ rõ danh tính phải có văn bản thỏa thuận giữa người chụp ảnh và người được chụp về nội dung, thời gian và phạm vi công bố tác phẩm.</p> <p><b>2. Số lượng hồ sơ:</b> (01) bộ.</p>	<p><a href="https://dichvucong.daknong.gov.vn">https://dichvucong.daknong.gov.vn</a></p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công chuyển hồ sơ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p><b>Bước 2. Xử lý hồ sơ</b></p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm phản hồi lại về việc đã nhận được hồ sơ cho tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ theo Mẫu số 06 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 72/2016/NĐCP ngày 01 tháng 7 năm 2016.</p> <p>Trong thời hạn 6,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép, trường hợp không cấp giấy phép phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.</p> <p>- Sau khi được cấp phép nếu thay đổi nội dung, thời gian, địa điểm ghi trong giấy phép thì tổ chức, cá nhân đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm phải làm lại thủ tục xin cấp phép.</p> <p><b>Bước 3. Trả kết quả</b></p> <p>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả kết quả thực hiện cho Trung tâm</p>	<p>tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐCP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam. Có hiệu lực từ ngày 12 tháng 12 năm 2023.</p>
---	--	---	---



		<p>phục vụ Hành chính công để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p><b>2. Thời gian giải quyết:</b> 07 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ Hành chính công : 0,5 ngày;</li> <li>- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 6,5 ngày.</li> </ul>			
--	--	---	--	--	--

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM; LĨNH VỰC VĂN HÓA

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC	Cấp thực hiện
1.	1.004723	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ	Thông tư số 12/2023/TTBVHTTDL ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành, liên tịch ban hành	Cấp Sở
2.	2.000440	Thủ tục xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm	Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”	Cấp huyện
3.	1.000933	Thủ tục xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa	Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường,	Cấp huyện

			thị trấn tiêu biểu”	
4.	<b>1.000954</b>	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”	Cấp xã
5.	<b>1.001120</b>	Thủ tục xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa	Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”	Cấp xã

**Tổng số:**

+ 06 TTHC được sửa đổi, bổ sung (trong đó: 03 TTHC lĩnh vực Hợp tác quốc tế; 01 TTHC lĩnh vực Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; 01 TTHC lĩnh vực Nhiếp ảnh).

+ 05 TTHC bị bãi bỏ (trong đó: 01 TTHC lĩnh vực Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; 04 TTHC lĩnh vực Văn hóa).

